

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 12/4/2024

V/v tranh chấp: "Ly hôn, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm và ông Đỗ Hồng Phúc

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 200/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn Ch, xã YD, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

- Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1959; Địa chỉ: Thôn Y, xã YD, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/9/2023, quá trình giải quyết nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà và ông Nguyễn Quốc V kết hôn ngày 03/6/2003, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã YD, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Sau khi kết hôn ông bà về chung sống cùng nhau tại thôn Y, xã YD, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng bình thường không có mâu thuẫn gì. Cho đến khoảng năm 2011 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, ông bà đã sống ly thân từ cuối năm 2011 đến nay. Trong thời gian sống ly thân ông bà không có tình cảm gì với nhau. Đến nay, bà

xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị giải quyết cho bà ly hôn với ông V.

Về con chung: Ông bà một người con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh ngày 02/6/2004, hiện cháu đã trưởng thành nên bà không đề nghị giải quyết.

Về quan hệ tài sản: Bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ, công sức đóng góp, đất canh tác: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/01/2024 bị đơn ông Nguyễn Quốc V trình bày: Ông xác nhận quá trình ông và bà H kết hôn và chung sống như bà H đã trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng, không ai quan tâm đến ai nên tình cảm lạnh nhạt. Bà H xin ly hôn ông cũng đồng ý.

Về con chung: Ông bà một người con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh ngày 02/6/2004, hiện cháu đã trưởng thành nên ông không đề nghị giải quyết.

Về quan hệ tài sản: Ông không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ, công sức đóng góp, đất canh tác: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng quy định, bị đơn không đến Tòa án để làm việc. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Về quan hệ vợ chồng: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị H, xử cho bà Nguyễn Thị H ly hôn ông Nguyễn Quốc V. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình, ông V hiện trú tại Y, xã YD, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ đối với ông Nguyễn Quốc V nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ tình cảm vợ chồng: Bà Nguyễn Thị H và ông Nguyễn Quốc V được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã YD, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông bà về chung sống cùng nhau tại thôn Y. Đến năm 2011, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng bất đồng quan điểm, không quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2011 đến nay, quá trình sống ly thân, tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Vì vậy, hôn nhân của bà H và ông V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà H xin ly hôn, ông V cũng đồng ý nên cần giải quyết cho bà H ly hôn ông V là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Ông V và bà H xác nhận có một người con chung là cháu Nguyễn Thị Hồng Ng, sinh ngày 02/6/2004, hiện cháu đã trưởng thành nên ông, bà không đề nghị giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức: Ông V và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Bà H xin ly hôn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ vợ chồng:* Cho bà Nguyễn Thị H được ly hôn ông Nguyễn Quốc V.

2. *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0003003 ngày 17 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc. Bà H đã thực hiện xong án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Quốc V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã YD;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hưng